

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-PT

Ngày 05-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Lệ Hương;

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiêm;

Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tống Văn Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 55/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Quyết T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Quyết T, sinh ngày 20-10-1992, tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số 56, đường K, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Trịnh Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ từ ngày 04-01-2022, tạm giam từ ngày 07-01-2022 đến nay, có mặt.

Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04-01-2022, Lê Quang V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1-XXX.38 đến nhà rủ Nguyễn Quyết T lên Bệnh viện Đ tỉnh Lạng Sơn lấy bệnh án. Sau đó, Lê Quang V chở Nguyễn Quyết T đến cửa hàng điện

thoại di động tại số 20, đường Đ, phường C, thành phố L để Lê Quang V cầm có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei vay 700.000 đồng.

Sau khi vay được tiền, Lê Quang V rủ Nguyễn Quyết T cùng đi mua ma túy để sử dụng; Nguyễn Quyết T đồng ý nên Lê Quang V chở Nguyễn Quyết T đến chỗ ở của Lý Văn T tại tổ 3, khối 9, thị trấn Cao Lộc. Khi đến đầu ngõ, Lê Quang V dừng xe đi bộ vào nhà Lý Văn T, Nguyễn Quyết T ngồi trên xe đợi.

Tại cổng nhà Lý Văn T, Lê Quang V đã mua được của Lý Văn T 30 viên ma túy ngựa màu hồng, 01 viên ma túy ngựa màu xanh đựng trong 01 túi nilon màu xanh và ma túy đá đựng trong 01 túi nilon màu trắng với giá 1.300.000 đồng. Lê Quang V cầm ma túy quay lại chỗ để xe mô tô, tiếp tục điều khiển xe chở Nguyễn Quyết T đi đến nhà Ngô Duy S để sử dụng. Trên đường đi, Nguyễn Quyết T bảo Lê Quang V đưa ma túy cho Nguyễn Quyết T cầm. Lúc 13 giờ 50 phút, ngày 04-01-2022, khi các bị cáo đi đến ngã tư TP - BT thì bị Tổ công tác Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang; thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Quyết T 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu xanh chứa 30 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh.

Cùng ngày, Công an thành phố L tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Văn T thu giữ được 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng đựng 30 viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ 01 bình thủy tinh nắp có gắn vòi hút nhựa, 01 cân tiểu ly, 20 túi nilon màu trắng chưa qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 49/KL-PC09, ngày 06-01-2022, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Ma túy thu giữ của Nguyễn Quyết T và Lê Quang V gồm: Chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 1,928 gam (đã trừ bì); 30 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 3,172 gam (đã trừ bì). Tổng khối lượng là 5,1 gam Methamphetamine.

- Ma túy thu giữ của Lý Văn T gồm: Chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 4,747 gam (đã trừ bì); 30 viên nén màu hồng là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 3,084 gam (đã trừ bì). Tổng khối lượng là 7,831 gam Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 21-6-2022 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Quyết T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Quyết T 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04-01-2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt cáo Lý Văn T 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Lê Quang V 05 năm

06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; quyết định xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định.

Ngày 01-7-2022 và ngày 11-7-2022, bị cáo Nguyễn Quyết T có đơn kháng cáo và đơn kháng cáo bổ sung, với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quyết T trình bày số ma túy bị thu giữ là của Lê Quang V, bị cáo chỉ là người được Lê Quang V rủ cùng đi mua ma túy và bị cáo cầm ma túy hộ Lê Quang V; bị cáo giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Quyết T nộp đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, do đó, kháng cáo là hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 05 (năm) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết mới làm căn cứ cho kháng cáo của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Quyết T trình bày bị cáo là lao động chính trong gia đình, có trách nhiệm nuôi bà nội và mẹ của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quyết T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu tại Bản án sơ thẩm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Quyết T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Quyết T thấy rằng: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và vai trò của bị cáo; đã áp dụng đúng, đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đó cân nhắc, quyết định mức hình phạt 05 năm tù, là mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết mới làm căn cứ cho kháng cáo của mình. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về hình phạt: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quyết T, giữ nguyên quyết định về phân hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quyết T tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 21-6-2022 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quyết T 05 (năm) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04-01-2022.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quyết T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND TP L, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP L, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP L, tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS Công an TP L;
- CCTHADS TP L, tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, Tòa HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Lệ Hường